

4. GIỚI YÊU CẦU NGƯỜI NỮ HIẾN THÂN

Bấy giờ, Phật trú tại thành Xá-vệ nói rộng như trên. Khi ấy, Trưởng lão Ưu-đà-di có một người bạn Bà-la-môn cố cựu, ông nói với Trưởng lão: “Tôi có công việc sắp đi xa, Trưởng lão có thể thương lui tới chăm sóc giúp vợ con tôi ở nhà không?”. Ưu-đà-di nói: “Này Bà-la-môn! Ông không ủy thác, tôi cũng phải trông nom, huống gì đã được ông ủy thác”. Thế rồi, Bà-la-môn ra đi.

Bấy giờ, Ưu-đà-di bèn khoác y, cầm bát đi đến nhà Bà-la-môn. Vợ Bà-la-môn trông thấy Trưởng lão Ưu-đà-di đến liền ra nghinh tiếp, cung kính nói: “Lành thay sư phụ! Đã lâu ngày không gặp, nay lại hạ cố đến đây, xin mời thầy vào ngồi chơi”. Ưu-đà-di liền bước vào, ngồi xong bèn nói: “Lâu ngày lắm tôi mới đến, hôm nay bà có gì cúng dường tôi không?”. Vợ Bà-la-môn nói: “Có rất nhiều thức ẩm thực, tùy thầy đòi thứ gì tôi sẽ cúng dường tất cả”. Ưu-đà-di nói: “Các thứ ẩm thực ấy tôi đều đã nhận được tại những nhà tín tâm khác rồi, nhưng cái mà người xuất gia chúng tôi khó được, thì bà được một cách tự nhiên, vậy hãy đem cái ấy ra hiến ta”. Vợ Bà-la-môn nói: “Không biết cái mà người xuất gia khó được là vật gì mà tôi lại được một cách tự nhiên, xin thầy nói rõ cho biết? Nếu nhà tôi có thì tôi sẽ đem đến cho thầy, nhưng bằng trong nhà không có, thì tôi sẽ đi tìm kiếm chỗ khác để biếu thầy”. Ưu-đà-di nói: “Bà đã biết rõ việc ấy, chứ làm gì mà không biết! Bà đa tình xảo trá như kẻ trộm có bốn mắt, việc gì mà bà không biết”. Vợ Bà-la-môn nói: “Tôi thật không biết, xin thầy nói rõ điều đó. Nếu trong nhà tôi có, tôi sẽ đem biếu thầy. Nếu trong nhà không có, tôi sẽ đi tìm chỗ khác mua biếu thầy. Thầy cần vật đó để làm gì?”. Ưu-đà-di nói: “Bà dư biết việc ấy. Đó là cách cúng dường đệ nhất, tức là việc thông giao (giao hoan). Nghĩa là đem việc tùy thuận thâm dục cúng dường cho đám

Sa-môn trì giới, làm việc thiện, tu phạm hạnh như chúng tôi”.

Khi ấy, trong số các bà vợ của ông Bà-la-môn, có người còn trẻ cảm thấy hổ thẹn liền cúi đầu lặng lẽ bỏ đi, ai nấy trở về phòng mình. Còn những người trung niên cũng thấy xấu hổ, nhưng đều cúi đầu mà đứng im lặng. Riêng những người già cả liền mắng: “Thầy Ưu-đà-di! Đó chẳng phải là việc thiện, thầy không nên nói những lời sàm sỡ như thế. Đây là nhà của Bà-la-môn chứ đâu phải là nhà của dâm nữ? Chúng tôi sẽ đem việc này bạch với các Tỳ-kheo”. Ưu-đà-di nói: “Bạch hay không bạch tùy ý các người”. Nói thế rồi, thầy liền bỏ đi. Sau khi rời khỏi nhà ấy, thầy liền đi vào nhà của các dâm nữ. Đám dâm nữ thấy thầy đến đều đứng dậy tiếp đón, cung kính chào hỏi: “Lành thay sư phụ Ưu-đà-di! Đã lâu ngày không gặp, hôm nay bỗng nhiên hạ cố đến đây”. Liền mời vào ghế ngồi. Ưu-đà-di nói: “Rất ít khi tôi đến, hôm nay các cô có chút gì cúng dường tôi không?”. Các dâm nữ nói: “Có các thức ẩm thực, tùy thầy cần thứ gì, yêu cầu thứ gì, chúng tôi sẽ dâng hiến tất cả”. Ưu-đà-di nói: “Các thứ ẩm thực ấy tôi đã nhận được tại những nhà có tín tâm khác rồi, nhưng cái mà những người xuất gia chúng tôi khó có được, thì các cô được một cách tự nhiên, vậy hãy đem cho tôi là tốt nhất”. Các dâm nữ nói: “Nay chúng tôi không biết vật gì mà người xuất gia khó được, xin thầy hãy nói cho biết. Nếu trong nhà có thì chúng tôi sẽ đem cho thầy; nếu trong nhà không có thì chúng tôi sẽ đến những nơi khác tìm kiếm để dâng cho thầy”. Ưu-đà-di nói: “Các cô đã biết việc ấy rồi, chứ sao không biết. Các cô đa tình xảo trá như tên trộm có bốn mắt, sao lại không biết”. Thầy nói như thế đến ba lần mà bọn dâm nữ vẫn bảo là không biết. Ưu-đà-di lại nói: “Các cô biết rõ việc ấy rồi chứ sao lại không biết? Đó là cách cúng dường đệ nhất, tức là việc thông giao. Nghĩa là đem sự tùy thuận dâm dục cúng dường cho những Sa-môn trì giới, làm việc thiện, tu phạm hạnh như chúng tôi”.

Bấy giờ, những người trẻ tuổi trong các dâm nữ liền vỗ tay cười ầm lên. Những người trung niên liền nói: “Nghề sinh sống chính của chúng tôi là nằm ngửa, nếu thầy là nam tử thì cứ đến”. Còn những người già cả thì nói: “Thầy Ưu-đà-di, tuy chúng tôi lấy việc đó làm kế mưu sinh, nhưng chẳng lẽ thầy không giữ gìn pháp Sa-môn sao? Chúng tôi sẽ đem việc này bạch với các Tỳ-kheo”. Ưu-đà-di nói: “Bạch hay không bạch tùy ý các người”. Nói thế rồi, thầy liền bỏ đi.

Sau đó, đám dâm nữ bèn nói với các Tỳ-kheo. Các Tỳ-kheo liền đem việc ấy bạch đầy đủ với Phật.

Phật dạy: “Hãy gọi Ưu-đà-di đến”. Khi thầy đến rồi, Phật liền

đem việc trên hỏi rõ Ưu-đà-di: “Ông có thật như thế chẳng?”.

Đáp: “Có thật như thế, bạch Thế Tôn”.

Phật liền khiển trách: “Ưu-đà-di! Ông há không từng nghe Ta dùng nhiều nhân duyên để quở trách dâm dục, dùng nhiều nhân duyên để khen ngợi ly dục là gì? Vì sao ông làm một việc xấu, bất thiện như thế? Ưu-đà-di! Đó là việc phi pháp, phi luật, trái lời ta dạy, không thể dùng việc đó để nuôi lớn pháp thiện được”.

Thế rồi Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo đang sống tại thành Xá-vệ phải tập họp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại.

- Nếu Tỳ-kheo để tư tưởng dâm dục xâm chiếm tâm hồn rồi ở trước mặt những người nữ khen ngợi việc đem thân mình ra cúng dường như sau: “Này chị em, hãy đem việc dâm dục cúng dường cho tôi, vì tôi là Sa-môn trì giới, làm việc thiện, tu phạm hạnh”. Nếu tán thán như thế, thì phạm tội Tăng-già-bà-thi-sa.

GIẢI THÍCH:

Khen ngợi sự cúng dường chính thân mình: Nếu Tỳ-kheo tự khen thân mình: “Này chị em, tôi là Sa-môn trì giới, làm việc thiện, tu phạm hạnh, nên đem việc dâm dục cúng dường cho tôi, đó là việc cúng dường bậc nhất”, thì phạm tội Tăng-già-bà-thi-sa.

Nếu Tỳ-kheo có tâm nhiễm ô, đứng trước người nữ mà nói với họ: “Nếu người muốn được việc tối thắng đệ nhất, tự tại, đại tự tại, không có gì so sánh được, không có gì tương tự, được sự tối thắng, được sở trường, được sự giải thoát, được cái không có gì sánh bằng, được cái không có gì tương tự, bản thân không bệnh, mẹ không bệnh, cha không bệnh, bà con không bệnh, quyến thuộc không bệnh, được phúc đức danh dự, nhiều người thương, nhiều người nhớ tưởng, nhiều người hoan hỷ, nhiều người trọng thị, được Trường-thọ, được sắc đẹp, được an lạc, được thế lực, được quyến thuộc, được cõi thiện, được cõi trời Ba Mười Ba, được làm vợ của Thiên đế, được thiên nhân thanh tịnh, hai trái tai thông xuống v.v... thì nên đem việc đó phụng sự cho hàng Sa-môn trì giới, làm việc thiện, tu phạm hạnh như chúng tôi, đồng thời cung kính, tôn trọng, ngưỡng vọng cúng dường không nuôi tiếc, thoả mái, rất thoả mái, tùy thuận lấy, tùy thuận nhận”.

Trong ba mươi việc đó, mười việc đầu tiên mỗi việc phạm một tội Việt-tỳ-ni. Tám việc kế tiếp, mỗi việc phạm một tội Thâu-lan-giá. Mười hai việc sau cùng, mỗi việc phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa.

Nếu Tỳ-kheo khởi tâm dục, muốn hưởng đến người này mà lại

hướng đến những người khác, muốn hướng đến những người khác mà lại hướng đến người này, muốn hướng đến người này, rồi hướng đến người này, muốn hướng những người khác, rồi hướng đến những người khác... Hoặc Tỳ-kheo đối với người nữ khởi tâm dục mà lại hướng đến hoàng môn nói từ việc thứ nhất đến tùy thuận nhận, thì trong ba mươi việc đó, mười việc đầu tiên phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối, tám việc kế tiếp phạm tội Việt-tỳ-ni, mười hai việc sau cùng phạm tội Thâu-lan-giá.

Nếu Tỳ-kheo có tâm dục đối với người hoàng môn, mà hướng đến người nữ nói việc thứ nhất cho đến tùy thuận nhận, thì trong ba mươi việc đó, mười việc đầu phạm tội Việt-tỳ-ni, tám việc kế tiếp phạm tội Thâu-lan-giá, trong mười hai việc sau cùng phạm tội Tăng-già-bà-thi-sa. Người nữ đối với người nữ cũng như thế.

Nếu Tỳ-kheo có tâm dục đối với người hoàng môn, rồi hướng đến người hoàng môn nói việc thứ nhất cho đến nói “Tùy thuận thọ nhận”. Trong ba mươi việc đó, mười việc đầu tiên phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối; trong tám việc tiếp sau đó phạm tội Việt-tỳ-ni; trong mười hai việc cuối cùng phạm tội Thâu-lan-giá.

Nếu Tỳ-kheo có tâm dục đối với người nữ mà hướng đến người nam nói việc thứ nhất cho đến nói: “Tùy thuận thọ nhận”, thì trong ba mươi việc đó, mười việc đầu tiên và tám việc tiếp theo, phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối; trong mười hai việc sau cùng phạm tội Việt-tỳ-ni.

Nếu Tỳ-kheo có tâm dục đối với người nam mà hướng đến người nữ nói việc thứ nhất cho đến nói “Tùy thuận thọ nhận” thì trong ba mươi việc đó, mười việc đầu tiên phạm tội Việt-tỳ-ni; tám việc kế tiếp phạm tội Thâu-lan-giá; trong mười hai việc sau cùng phạm tội Tăng-già-bà-thi-sa. Người nữ đối với người nữ cũng như thế.

Nếu Tỳ-kheo khởi tâm dục đối với người nam, rồi hướng đến người nam nói việc thứ nhất cho đến nói “Tùy thuận thọ nhận” thì trong ba mươi việc đó, mười việc đầu và tám việc tiếp theo phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối; mười hai việc sau cùng phạm tội Việt-tỳ-ni. Hoàng môn, và đàn ông trong bốn câu cũng như vậy.

Nếu đối với người nữ mà khen ngợi việc đem thân cúng dường cho mình, thì phạm tội Tăng-già-bà-thi-sa.

Nếu đối với hoàng môn thì phạm tội Thâu-lan-giá; đối với đàn ông thì phạm tội Việt-tỳ-ni; đối với Khẩn Na-la cái, khỉ cái, thì phạm tội Thâu-lan-giá; đối với súc sinh giống cái, thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Nếu Tỳ-kheo... bên cạnh người nữ thì phạm tội Tăng-già-bà-thi-sa; bên cạnh hoàng môn thì phạm tội Thâu-lan-giá; bên cạnh đàn ông, thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Lại có trường hợp: Nếu Tỳ-kheo... bên cạnh phụ nữ, thì phạm tội Thâu-lan-giá; bên cạnh hoàng môn thì phạm tội Việt-tỳ-ni; bên cạnh đàn ông thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối.

Lại có trường hợp: nếu Tỳ-kheo... bên cạnh người nữ thì phạm tội Việt-tỳ-ni; bên cạnh hoàng môn thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối; bên cạnh nam giới, thì không phạm.

Lại có trường hợp: Nếu Tỳ-kheo... bên cạnh phụ nữ, thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối; bên cạnh hoàng môn và nam giới, thì không có tội. Thế nên, Đức Thế Tôn nói:

- Nếu Tỳ-kheo để cho tình dục xâm chiếm tâm hồn, rồi đứng trước người nữ ca ngợi việc họ đem thân cúng dường cho mình: “Này chị em! Hãy đem việc dâm dục cúng dường cho tôi vì tôi là hàng Sa-môn trì giới, làm việc thiện, tu phạm hạnh”. Nếu ca ngợi như thế, thì phạm tội Tăng-già-bà-thi-sa.

(Hết giới Tăng tàn thứ tư)

